

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/ANPHAT/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Cơ sở sản xuất & kinh doanh rượu An Phát.

Địa chỉ: thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0982871217

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 05H8002008, đăng ký lần đầu ngày 12/4/2017, nơi cấp: Ủy ban nhân dân huyện Kim Động.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên Sản phẩm: Rượu Chuối hột.

2. Thành phần nguyên liệu: Quả chuối hột, rượu, nước sạch.

- Hàm lượng Etanol: 30 ± 3 (%V).

3. Thời hạn sử dụng: không có hạn sử dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

Sản phẩm được đóng gói trong các bình, can được làm từ nhựa đảm bảo theo QCVN 12-1:2011/BYT về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 100 ml, 150ml, 300 ml, 350ml, 500ml, 650ml, 750ml, 1 lít, 1,5 lít, 2 lít, 3 lít, 5 lít, 10 lít, 15 lít, 18 lít, 20 lít, 30 lít, 40 lít.

- Đóng chai thủy tinh đạt quy chuẩn QCVN 12-4:2015/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích 100 ml, 150ml, 300 ml, 350ml, 500ml, 650ml, 750ml, 1 lít, 1,5 lít, 2 lít, 20 lít.

5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Uống trực tiếp. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng mặt trời.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:

Cơ sở sản xuất & kinh doanh rượu An Phát.

Địa chỉ: thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0982871217

II. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

thim

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm; Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; QCVN 6-3:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn; Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về an toàn thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 21 tháng 10 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Thẩm

Lê Thị Hồng Thẩm

Thẩm

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DƯỢC THẢO

Rượu Chuối hột

- Thành phần nguyên liệu: Quả chuối hột rượu, nước sạch.
- Hàm lượng Etanol: 30 ± 3 (%V).
- Ngày sản xuất:
- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Uống trực tiếp. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng mặt trời.

Thương nhân chịu trách nhiệm: Cơ sở sản xuất & kinh doanh rượu An Phát.

Địa chỉ: thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0982871217.

Thẻ tích:

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 336-3 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Rượu Chuối Hột

Mã số/Code: 0920336-3

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đựng trong chai nhựa kín.

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Cơ sở sản xuất & kinh doanh Rượu An Phát

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 23/09/2020

Địa chỉ/ Add: Thôn Trương Xá - Xã Toàn Thắng - Huyện Kim Động - Tỉnh Hưng Yên

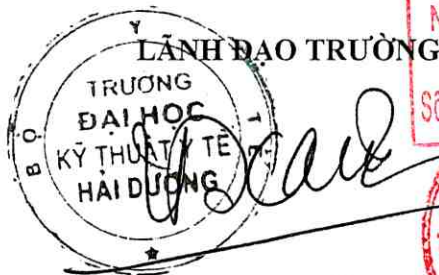
Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 23/09/2020 đến ngày 06/10/2020

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Phương pháp | Kết quả |
|----|-------------------------|--------|------------------|---------|
| 1. | Hàm lượng Etanol | %v | TCVN 378: 1986 | 31,6 |
| 2. | Hàm lượng Aldehyd | mg/l | AOAC 972.08 | 9,4 |
| 3. | Hàm lượng Este | mg/l | TCVN 8011:2009 | 15,4 |
| 4. | Hàm lượng Methanol | mg/l | AOAC 972.11 | 82,6 |
| 5. | Hàm lượng rượu bậc cao | mg/l | TCVN 8011:2009 | KPH |
| 6. | Hàm lượng đường tổng số | % | TCVN 4594 : 1988 | 2,6 |
| 7. | Chi | mg/l | AOAC/AAS | KPH |
| 8. | Cadimi | mg/l | AOAC/AAS | KPH |

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Hải Dương, ngày 06 tháng 10 năm 2020
Ngày: 21-10-2020



LÃNH ĐẠO TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Dinh Thị Diệu Hằng



Labo Xét nghiệm ATVSTP

Số: 1802 Quyển số: 9.SCT/BS

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền
Q. CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN TRINH

- Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
- Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
- Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.

BAN SẠO

Số: 05 /GP-KTHT

Kim Động, ngày 18 tháng 7 năm 2017

**GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG
NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính Phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công Thương - Bộ Nội Vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND huyện về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh ngày 13 tháng 7 năm 2017 của cơ sở sản xuất và kinh doanh rượu An Phát,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

Cho phép: Cơ sở sản xuất và kinh doanh rượu An Phát

Tên chủ cơ sở: Lê Thị Hồng Thắm

Trụ sở giao dịch: Thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động Hưng Yên.

Điện thoại: 0982 871 217.

Địa điểm sản xuất: Thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động Hưng Yên.

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 05H8002008 do Phòng Tài Chính – Kế hoạch huyện Kim Động cấp đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 4 năm 2017

Được phép sản xuất rượu thủ công các loại nhằm mục đích kinh doanh: rượu trắng, rượu dứa, rượu ngâm ba kích, rượu ngâm táo mèo, rượu ngâm chuối hột.

Quy mô sản xuất: 12.000 lít/ năm.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

Cơ sở sản xuất và kinh doanh rượu An Phát phải thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn thực hiện

Giấy phép này có giá trị đến ngày 18 tháng 7 năm 2021/.

Nơi nhận:

- Sở Công thương Hưng Yên;
- Đồi QLTT số 10;
- Cơ sở sản xuất và kinh doanh rượu An Phát;
- Lưu: P.



Q. CHỦ TỊCH Trần Tất Thắng
NGUYỄN VĂN TRỊNH

UBND HUYỆN KIM ĐỘNG
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH**
Số: 05H8002008

Đăng ký lần đầu, ngày 12 tháng 4 năm 2017

1. Tên hộ kinh doanh: **CƠ SỞ SẢN XUẤT & KINH DOANH RƯỢU AN PHÁT**
2. Địa điểm kinh doanh: **Trương Xá - Toàn Thắng - Kim Động - Hưng Yên**
Điện thoại: **03213...**
3. Ngành, nghề kinh doanh: **Sản xuất & kinh doanh rượu các loại – Vận tải hàng hoá.**
4. Vốn kinh doanh: **300.000.000 (Ba trăm triệu đồng chẵn)**
5. Họ và tên đại diện hộ kinh doanh: **LÊ THỊ HỒNG THẨM**
Ngày sinh: **12/3/1990**
Chứng minh nhân dân số: **145419412**
Ngày cấp: **27/8/2013**
Nơi cấp: **Công an tỉnh Hưng Yên**
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Xã Toàn Thắng - Kim Động - Hưng Yên**
Chỗ ở hiện tại: **Xã Toàn Thắng - Kim Động - Hưng Yên**

Ghi chú: Hộ chỉ được kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

CHỖ THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: **21-10-2020**
Số: **3804** Quyển số: **...** SCT/BS

TRƯỞNG PHÒNG
Đình Quang Hào



Q. CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN TRỊNH